

# Unit 9 - Lesson 2



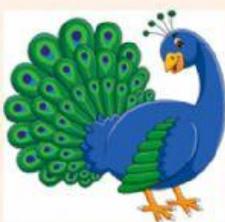
1. ....



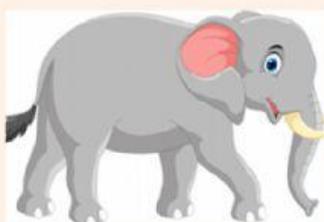
2. ....



3. ....



4. ....



5. ....



6. ....



7. ....



8. ....



9. ....

10. thấy: .....

11. đi: .....

11. nhanh: .....

12. ồn ào: .....

13. hôm qua: .....

14. Bạn đã thấy gì ở sở thú?

.....

15. Mình đã thấy khỉ và cá sấu.

.....